

Số: 07/2025/QĐST- HNGĐ

Hưng Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1/ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Văn Minh V, sinh năm 2003

Trú tại: Thôn Mạn Đường, xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Nay là Thôn Mạn Đường, xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên.

Chị Nông Thảo L, sinh năm 2003

HKTT và trú tại: Xóm C, thị Trấn Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng nay là Xóm C, xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

2/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Văn Minh L1, sinh ngày 22/7/2024;

Trú tại: Thôn Mạn Đường, xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Nay là Thôn Mạn Đường, xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Văn Minh L1, là anh Văn Minh V và chị Nông Thảo L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Văn Minh V và chị Nông Thảo L kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên đều tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (nay là xã C, tỉnh Hưng Yên). Quá trình chung sống, vợ chồng anh, chị đã xảy ra mâu thuẫn và ngày càng trở nên trầm trọng. Kể từ đầu năm 2025, đến nay, vợ chồng sống ly thân nhau, hai bên không còn tình cảm và không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay cả hai bên cùng xác định mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, thể hiện đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh V và chị L cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh V và chị L.

[2] Về con chung: Anh Văn Minh V và chị Nông Thảo L có 01 con chung tên Văn Minh L1, sinh ngày 22/7/2024. Anh V, chị L có thỏa thuận giao con chung là cháu Văn Minh L1, sinh ngày 22/7/2024 cho anh V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh V và chị L không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Sự thỏa thuận về nuôi con sau ly hôn của anh V và chị L là tự nguyện phù hợp với các quy định của pháp luật nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức và ruộng canh tác: Anh V và chị L đều không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh V và chị L thỏa thuận để anh V chịu toàn bộ và nộp theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Văn Minh V và chị Nông Thảo L.

- Về con chung: Anh Văn Minh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Văn Minh L1, sinh ngày 22/7/2024 cho đến khi cháu L1 trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Văn Minh V và chị Nông Thảo Lam T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

Chị L được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản; chị L, anh V được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về các vấn đề khác: Tài sản chung, công nợ chung, ruộng đất 03, công sức đối với gia đình hai bên nội, ngoại đều không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Văn Minh V tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004411 ngày 09/7/2025. Anh V đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 3- Hưng Yên;
- Phòng THADSHKV 3- Hưng Yên;
- UBND xã Châu Ninh (trước đây Tư Dân);
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thăng

